

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/HS-ST

Ngày: 10 – 01 – 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Tiên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Trường

Bà Trịnh Thị Trúc Linh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ngọc Nga – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Bích Thuận – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2022 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử ngày 28 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Lê Ngọc M, sinh ngày: 02/01/1989, tại huyện V, tỉnh V; Nơi cư trú: khu vực T, phường B, thị xã L, tỉnh Hậu Giang; Nghề nghiệp: mua bán; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn N (còn sống) và bà Huỳnh T (đã chết); có chồng Đỗ Văn Th và con có 01 người Đỗ Thị Khánh N, sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Đinh Minh T, sinh năm: 1991. Vắng mặt.

Địa chỉ: Khu vực 2, phường T, thị xã L, tỉnh Hậu Giang.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Đỗ Thị Thúy N, sinh năm: 2003. Vắng mặt.

Địa chỉ: khu vực T, phường B, thị xã L, tỉnh Hậu Giang.

2. Nguyễn Hoàng K, sinh năm: 1985. Vắng mặt.

Địa chỉ: Ấp 2, xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu tháng 3/2022, do không có tiền tiêu xài cá nhân và trả nợ nên Lê Ngọc M nảy sinh ý định làm giả các Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, rồi sử dụng để làm thủ tục chuyển nhượng cho người khác nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản. Khi đó, M liên hệ với trang Facebook tên “Làm Giấy Tờ Nhanh Toàn Quốc” để đặt hàng làm giả các Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thì được hướng dẫn liên hệ qua mạng xã hội zalo với một người nam không rõ nhân thân, lai lịch, có tên zalo là “Thanh Tí”. M yêu cầu người nam làm giả 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất mang tên của Lê Ngọc M với giá là 2.000.000 (hai triệu) đồng. Sau khi làm xong, người nam gửi về cho M theo hình thức giao hàng shipper. Tuy nhiên, do Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất giả này không sử dụng được nên M tiếp tục liên hệ với người nam để yêu cầu chỉnh sửa lại thì người nam làm giả thêm 02 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất nữa, đều mang tên Lê Ngọc M với giá là 2.000.000 (hai triệu) đồng. Sau khi nhận được các Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất giả, M sử dụng các tài liệu giả này để giao dịch, mua bán với ông Đinh Minh T nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản của ông T.

Đến khoảng hơn 15 giờ ngày 01/4/2022, M một mình điều khiển xe mô tô biển số 95B1-920.30 (xe M mượn của bà Đỗ Thị Thúy N) đến Văn phòng công chứng “Nguyễn Viết Tùng” (thuộc khu vực 6, phường Thuận An) để sử dụng 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất được làm giả đề ngày cấp là 18/03/2022 làm thủ tục chuyển nhượng với ông T. Sau khi M và ông T đã ký xong hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất với giá trị chuyển nhượng mà ông T phải trả cho M số tiền là 100.000.000 (một trăm triệu) đồng thì ông T đi lấy trước số tiền 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng mang đến Văn phòng công chứng “Nguyễn Viết Tùng”

giao cho M. Khi đó, trong lúc kiểm tra hồ sơ để tiến hành công chứng thì nhân viên của Văn phòng công chứng “Nguyễn Viết Tùng” phát hiện Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất mà M sử dụng có dấu hiệu làm giả nên thông báo cho ông T biết. Lúc này, ông T trình báo sự việc đến Công an thị xã L tiến hành kiểm tra phát hiện quả tang hành vi của M khi đang nhận tiền tại Văn phòng công chứng “Nguyễn Viết Tùng”. Quá trình điều tra, bị can M đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

- Tại Công văn số 295/VPĐKĐĐ-ĐKCGCN ngày 06/5/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hậu Giang về việc cung cấp thông tin liên quan Giấy CNQSDĐ và mượn tài liệu phục vụ công tác giám định xác định:

“1. Đối với nội dung cung cấp thông tin người sử dụng và thông tin thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất liên quan đến 03 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (Giấy chứng nhận) nêu tại Công văn số 56/CSĐT ngày 18/4/2022:

- Giấy chứng nhận quyền: số CM983719/CS02749, số CM983719/CS02749 và số CM983719/CS08739 là Giấy chứng nhận giả, không do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hậu Giang ký cấp. Lý do:

+ Việc ký cấp Giấy chứng nhận cho hộ gia đình, cá nhân theo Điều 37 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ, Sở Tài nguyên và Môi trường đã ủy quyền cho Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Hậu Giang ký cấp tại Quyết định số 42/QĐ-STNMT ngày 17/02/2021 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hậu Giang.

+ Năm 2022, nguyên Phó Giám đốc Nguyễn Hoàng Anh không còn công tác tại Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hậu Giang, hiện là Chủ tịch UBND huyện Châu Thành....”

** Tại Kết luận giám định số 298/KL-KTHS ngày 12/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hậu Giang kết luận:*

“1. Phương pháp in trên tài liệu cần giám định ký hiệu A1, A2, A3 so với phương pháp in trên tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M1, M2, M3 không cùng phương pháp in.

2. Chữ ký mang tên Nguyễn Hoàng Anh trên tài liệu cần giám định ký hiệu A1, A2, A3 so với chữ ký của Nguyễn Hoàng Anh trên tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M4, M5, M6 không phải do cùng một người ký ra.

3. Hình dấu tròn trên tài liệu cần giám định ký hiệu A1, A2, A3 so với hình dấu tròn trên tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M4, M5, M6 không phải do cùng một con dấu đóng ra.

4. Phôi “GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT” cùng số CM983719 ký hiệu A1, A2, A3 là phôi giả”.

Tại cáo trạng số 32/CT-VKS-TXLM, ngày 18/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, tỉnh Hậu Giang quyết định truy tố bị cáo Lê Ngọc M ra trước Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang để xét xử về “Tội sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” và “Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; theo quy định tại điểm c, d khoản 2 Điều 341 và khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Ngọc M phạm “Tội sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định điểm c, d khoản 2 Điều 341 và “Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và đề nghị Hội đồng xét xử; Xử phạt bị cáo Lê Ngọc M từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội “Tội sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” và 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), tổng hợp hình phạt chung của hai tội buộc bị cáo phải chấp hành.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Đinh Minh T đã nhận lại đủ số tiền bị chiếm đoạt nên không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự.

Về vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của bị hại Đinh Minh T: Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Đỗ Thị Thúy N, ông Nguyễn Hoàng K: Không có

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa,

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Đối với bị hại Đinh Minh T, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Hoàng K có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Đỗ Thị Thúy N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm. Xét thấy, trong quá trình điều tra, truy tố bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã cung cấp lời khai nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và giành quyền kháng cáo cho họ theo luật định.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Lê Ngọc M thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện theo như nội dung của cáo trạng đã nêu. Qua phân tích, đánh giá những vấn đề được tranh tụng tại phiên tòa, các chứng cứ, tài liệu được thể hiện trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác, đã có đủ cơ sở chứng minh được rằng: Vào khoảng đầu tháng 3/2022, bị cáo Lê Ngọc M đã liên hệ trên mạng xã hội Facebook làm giả 03 (ba) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất mang tên của Lê Ngọc M rồi dùng thủ đoạn gian dối để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại Đinh Minh T số tiền là 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.

Tại Công văn số 295/VPĐKĐĐ-ĐKCGCN ngày 06/5/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hậu Giang về việc cung cấp thông tin liên quan Giấy CNQSDĐ và mượn tài liệu phục vụ công tác giám định xác định:

“1. Đối với nội dung cung cấp thông tin người sử dụng và thông tin thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất liên quan đến 03 Giấy chứng nhận

quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (Giấy chứng nhận) nêu tại Công văn số 56/CSĐT ngày 18/4/2022:

- Giấy chứng nhận quyền: số CM983719/CS02749, số CM983719/CS02749 và số CM983719/CS08739 là Giấy chứng nhận giả, không do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hậu Giang ký cấp. Lý do:

+ Việc ký cấp Giấy chứng nhận cho hộ gia đình, cá nhân theo Điều 37 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ, Sở Tài nguyên và Môi trường đã ủy quyền cho Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Hậu Giang ký cấp tại Quyết định số 42/QĐ-STNMT ngày 17/02/2021 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hậu Giang.

+ Năm 2022, nguyên Phó Giám đốc Nguyễn Hoàng Anh không còn công tác tại Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hậu Giang, hiện là Chủ tịch UBND huyện Châu Thành....”

* Tại Kết luận giám định số 298/KL-KTHS ngày 12/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hậu Giang kết luận:

“1. Phương pháp in trên tài liệu cần giám định ký hiệu A1, A2, A3 so với phương pháp in trên tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M1, M2, M3 không cùng phương pháp in.

2. Chữ ký mang tên Nguyễn Hoàng Anh trên tài liệu cần giám định ký hiệu A1, A2, A3 so với chữ ký của Nguyễn Hoàng Anh trên tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M4, M5, M6 không phải do cùng một người ký ra.

3. Hình dấu tròn trên tài liệu cần giám định ký hiệu A1, A2, A3 so với hình dấu tròn trên tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M4, M5, M6 không phải do cùng một con dấu đóng ra.

4. Phôi “GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT” cùng số CM983719 ký hiệu A1, A2, A3 là phôi giả”.

Do đó, với hành vi bị cáo đã thực hiện và giá trị tài sản chiếm đoạt, nên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang truy tố bị cáo Lê Ngọc M phạm “Tội sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” và “Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, theo quy định tại điểm c, d khoản 2 Điều 341 và khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Lê Ngọc M là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác, xâm phạm hoạt động trong lĩnh vực quản lý hành chính Nhà nước của cơ quan, tổ chức và làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, đây là các tình tiết tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Đinh Minh T đã nhận lại đủ số tiền bị chiếm đoạt nên không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Long Mỹ đã lại cho bà Đỗ Thị Thúy N: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe CLICK, màu xanh - đen, số máy: JF18E0213518, số khung: 1804AY871242, đã qua sử dụng (xe mô tô biển số 95B1-920.30).

- Trả lại cho bị cáo Lê Ngọc M gồm:

+ 01 (một) túi nilon màu vàng kích thước (30 x 41 x 10)cm hình hộp chữ nhật, có 2 quay kích thước (3,5 x 8)cm hình bầu dục, một mặt túi có in chữ “N Nguyễn” màu đen.

+ 01 (một) túi nilon (sơ mi) trong suốt, có nút bóp màu trắng, kích thước (26 x 29,5)cm, một mặt có in chữ “MCLEAR” màu trắng.

+ 01 (một) Sổ hộ khẩu màu hồng, tên chủ hộ Đỗ Văn Thương, số sổ: 290065834.

+ 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe mô tô, xe máy tên Lê Ngọc M.

+ 01 (một) Giấy khai sinh bản chính tên Lê Ngọc M, ngày, tháng, năm sinh: 02/01/1989, số 27, Quyền số 01.

- Đối với 03 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất giả và các tài liệu có liên quan đến hành vi của bị can Lê Ngọc M đã đưa vào hồ sơ vụ án để phục vụ công tác điều tra, truy tố, xét xử.

- Đối với điện thoại di động bị cáo sử dụng hành vi trái pháp luật nên tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A11, màu đen, đã qua sử dụng. Điện thoại có gắn 01 (một) cái ốp lưng bằng nhựa màu đen-trắng, trên ốp lưng có in chữ “CHRISTIAN DIOR” màu trắng, đã qua sử dụng. Trong điện thoại có gắn 01 (một) thẻ sim của số thuê bao 0354641320, trên thẻ sim có in số “8984048000034820843” màu đen và chữ “4G VIETTEL” màu cam-xanh, đã qua sử dụng.

Kiến nghị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Long Mỹ tiếp tục xác minh, thu thập tài liệu, chứng cứ của người có tài khoản Zalo có tên “Thanh Tí”, khi có căn cứ sẽ tiến hành xử lý theo quy định pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 106, Điều 268, Điều 269, Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Ngọc M phạm tội “*Tội sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” và “*Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”

1. Áp dụng: Điểm c, d khoản 2 Điều 341, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lê Ngọc M 03 (ba) năm tù về tội “*Tội sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lê Ngọc M 09 (chín) tháng tù về tội “*Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”,

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), tổng hợp hình phạt chung của hai tội buộc bị cáo phải chấp hành là 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản xong.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 03 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất giả và các tài liệu có liên quan đến hành vi của bị cáo Lê Ngọc M là chứng cứ vụ án lưu vào hồ sơ vụ án để phục vụ công tác điều tra, truy tố, xét xử.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A11, màu đen, đã qua sử dụng. Điện thoại có gắn 01 (một) cái ốp lưng bằng nhựa màu đen-trắng, trên ốp lưng có in chữ “CHRISTIAN DIOR” màu trắng, đã qua sử dụng. Trong điện thoại có gắn 01 (một) thẻ sim của số thuê bao 0354641320, trên thẻ sim có in số “8984048000034820843” màu đen và chữ “4G VIETTEL” màu cam-xanh, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/12/2022 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Long Mỹ và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Ngọc M phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

7. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, n`gười có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- VKSND thị xã Long Mỹ;
- Công an thị xã Long Mỹ;
- CCTHADS thị xã Long Mỹ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Đình Tiến

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

-

Nguyễn Đình Tiến

